

PHONG CÁCH LÃNH ĐẠO KHOA HỌC CỦA CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH

THS PHÙNG THANH (*)

Tóm tắt: Chủ tịch Hồ Chí Minh là người sáng lập Đảng Cộng sản Việt Nam và trực tiếp lãnh đạo Đảng, Nhà nước Việt Nam trong 21 năm liên tục (từ năm 1945 đến năm 1969). Công lao to lớn và sự nghiệp cách mạng vĩ đại của Người gắn liền với thời kỳ lịch sử vẻ vang - giành độc lập cho dân tộc và đấu tranh thống nhất đất nước; thể hiện qua phương pháp và phong cách lãnh đạo khoa học của Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Từ khóa: Chủ tịch Hồ Chí Minh; khoa học; phong cách lãnh đạo.

Abstract: President Ho Chi Minh was the founder of the Communist Party of Vietnam and directly led the Party and State of Vietnam for 21 consecutive years (from 1945 to 1969). His great merits and great revolutionary career are associated with the glorious historical period that won the independence of the nation and struggled to unify the country; This is reflected in the method and style of scientific leadership of President Ho Chi Minh.

Keywords: Ho Chi Minh president; science; leadership style.

Ngày nhận bài: 09/01/2020 Ngày biên tập: 15/01/2020 Ngày duyệt đăng: 17/02/2020

Sinh thời, khi bàn về hoạt động lãnh đạo, Chủ tịch Hồ Chí Minh thường đề cập đến hoạt động lãnh đạo của tổ chức đảng, của cán bộ, đảng viên nhằm hướng dẫn, động viên, khuyến khích nhân dân và cán bộ thực hiện những công việc ích nước, lợi dân. Người chỉ rõ, mục đích của hoạt động lãnh đạo là phục vụ nhân dân: “Chúng ta phải hiểu rằng, các cơ quan của Chính phủ từ toàn quốc cho đến các làng, đều là công bộc của dân, nghĩa là để gánh việc chung cho dân, chứ không phải để đè đầu dân như trong thời kỳ dưới quyền thống trị của Pháp, Nhật⁽¹⁾; “Nếu dân đói, Đảng và Chính phủ có lỗi; nếu dân rét là Đảng và Chính phủ có lỗi⁽²⁾; “Chính phủ và Đảng chỉ mưu giải phóng cho nhân dân, vì thế, bất kỳ việc gì cũng vì lợi ích của nhân dân mà làm và chịu trách nhiệm trước nhân dân⁽³⁾. Trên cương vị người đứng đầu Đảng và Nhà nước, Người luôn yêu cầu Đảng giữ vững đường lối kháng chiến, kiến quốc và sự lãnh đạo đúng đắn

của một đảng cầm quyền với một tư duy nhạy bén, khoa học.

Phong cách lãnh đạo khoa học là một trong những nội dung nổi bật của phong cách Hồ Chí Minh, có ý nghĩa sâu sắc đối với cán bộ, đảng viên, đặc biệt với những người đứng đầu, những cán bộ lãnh đạo chủ chốt, cán bộ cấp chiến lược. Đó là những cách thức, nguyên tắc, phương pháp lãnh đạo được thể hiện rõ qua tầm nhìn chiến lược, mục đích cụ thể, kế hoạch khả thi và quyết tâm thực hiện; sau khi đã tiến hành tổ chức, triển khai công việc thì phải kiểm tra, kiểm soát, tổng kết, rút kinh nghiệm; phải đánh giá bằng hiệu quả công việc...

Phong cách lãnh đạo khoa học của Chủ tịch Hồ Chí Minh được thể hiện ở những nội dung cơ bản sau:

Thứ nhất, trong lãnh đạo, xử lý, giải quyết công việc luôn tuân thủ quy trình khoa học, lấy hiệu quả công việc làm thước đo.

Trong hoạt động lãnh đạo, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn tuân thủ nghiêm túc các khâu, các bước trong quy trình giải quyết, xử lý công việc, từ khâu khảo sát nắm tình hình, ra

(*) Học viện Chính trị, Bộ Quốc phòng

quyết định đến tổ chức thi hành và cuối cùng là kiểm tra, kiểm soát, tổng kết, rút kinh nghiệm. Người luôn thực hiện chặt chẽ, nghiêm túc quy trình này trong quá trình giải quyết công việc của Người cho tới những công việc của Đảng và Nhà nước. Chủ tịch Hồ Chí Minh quan niệm, để thực hiện công việc trôi chảy, có kết quả cao: “Phải quyết định mọi vấn đề cho đúng”, “Phải tổ chức sự thi hành cho đúng”, “Phải tổ chức sự kiểm tra, kiểm soát”. Người chỉ ra mối quan hệ giữa các nội dung này: “Chính sách đúng là nguồn gốc của thắng lợi. Song nguồn gốc đi tới thắng lợi thực sự còn phải tổ chức, phải đấu tranh. Khi đã có chính sách đúng thì sự thành công hay thất bại của chính sách đó là nơi cách tổ chức công việc, nơi lựa chọn cán bộ và do nơi kiểm tra. Nếu ba điều ấy sơ sài thì chính sách có đúng mấy cũng vô ích”⁽⁴⁾.

Phong cách lãnh đạo khoa học của Chủ tịch Hồ Chí Minh đối lập hoàn toàn và xa lạ với lề lối, cách thức làm việc mang nặng cảm tính chủ quan, không quan tâm đến chất lượng, hiệu quả công việc; làm việc tùy tiện, thiếu điều tra nghiên cứu, thiếu kế hoạch, lãng phí thời gian, sức người, sức của; thiếu cụ thể, tỉ mỉ; thiếu tầm nhìn xa trông rộng... Người đã vạch rõ những biểu hiện của lối làm việc thiếu tính khoa học trong nhiều mặt hoạt động, như: trong việc ra các chỉ thị, nghị quyết không có quá trình điều tra, nghiên cứu thực tiễn, không gắn với điều kiện thực tế, với quần chúng, với cơ sở; trong chỉ đạo không có kế hoạch, không có hướng dẫn cụ thể, không kiểm tra, không tổng kết kinh nghiệm; khi khai hội thì làm hình thức rầm rộ, nhưng nội dung trống rỗng; trong tuyên truyền, huấn luyện thì nội dung không gắn với thực tế; nói và viết không phù hợp với người nghe;... Theo đó, Người yêu cầu cán bộ, đảng viên phải kiên quyết khắc phục sửa chữa những căn bệnh đó.

Thứ hai, trong lãnh đạo phải tuyệt đối tôn trọng hiện thực khách quan, tránh bệnh chủ quan.

Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ rõ, muốn lãnh đạo đúng, trước hết phải quyết định mọi vấn

đề cho đúng. Nếu quyết định sai, quần chúng và cấp dưới lại tích cực thực hiện thì hậu quả càng lớn, tổn thất càng nhiều. “Muốn quyết định cho đúng, trước tiên phải điều tra, nghiên cứu rõ ràng”. Tức là, trước khi làm bất cứ công việc gì cũng phải nắm được việc, nắm được người và tình hình cụ thể, đặc biệt phải xuất phát từ đòi hỏi của thực tiễn khách quan.

Lấy thực tế khách quan làm điểm xuất phát để xác định mục tiêu đúng đã trở thành yêu cầu tất yếu trong hoạt động lãnh đạo của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Trước khi quyết định bất cứ công việc gì, bao giờ Người cũng tìm hiểu, thu thập thông tin đầy đủ, có cơ sở lý luận và thực tiễn chắc chắn, từ đó đề ra các phương án thực thi hiệu quả nhất, không chủ quan duy ý chí. Trên cương vị người đứng đầu Đảng và Nhà nước, Người cho rằng: “Đảng có hiểu rõ tình hình thì đặt chính sách mới đúng. Mà muốn Đảng hiểu rõ thì đảng viên và cán bộ phải điều tra và báo cáo rõ ràng tình hình từng xã, từng huyện, từng tỉnh, từng khu. Nếu không biết rõ tình hình mà đặt chính sách thì kết quả là “nổi vuông úp vung tròn”, không ăn khớp gì hết”⁽⁵⁾.

Người yêu cầu cán bộ, đảng viên phải tập cho mình thói quen làm việc dựa trên sự tôn trọng điều kiện thực tế, không tô hồng, bóp méo sự thật, đồng thời làm việc phải có tầm nhìn xa, trông rộng trên cơ sở thực tiễn để có những dự báo khoa học về tình hình có liên quan, tránh bị động bất ngờ, sa vào những công việc mang tính sự vụ thiếu cận. Khi ra quyết định công tác, định cách tổ chức, cách làm việc phải căn cứ vào tình hình thực tế về mọi mặt. Người phê phán gay gắt những cán bộ mắc phải căn bệnh quan liêu, ngồi trong bàn giấy, chỉ nghe báo cáo rồi ra quyết định, mà không sâu sát thực tế, xem tận nơi, tận chỗ; hay “bệnh cận thị”, không thấy xa trông rộng, những vấn đề to tát thì không nghĩ đến mà chỉ chăm chú những việc tỉ mỉ... Những người như vậy, chỉ trông thấy sự lợi hại nhỏ nhen mà không thấy sự lợi hại to lớn.

Để giải quyết công việc đạt kết quả cao theo mục tiêu đã xác định, Chủ tịch Hồ Chí Minh yêu cầu đội ngũ cán bộ, đảng viên phải khắc phục bệnh chủ quan, nóng vội. Bởi theo Người, có những chương trình, kế hoạch làm việc đặt ra rất đúng, nhưng do chủ quan trong quá trình thực hiện nên tiến hành không sát, không đúng làm cho kết quả công việc hạn chế, hiệu quả thấp, thậm chí thất bại. Cũng có thể do chủ quan, nên chương trình, kế hoạch làm việc đặt ra không sát, không cụ thể, không phù hợp, dẫn đến khi tiến hành công việc dù đã rất cố gắng, rất quyết tâm, nhưng vẫn gặp nhiều khó khăn, kết quả không cao. Để khắc phục bệnh chủ quan trong công việc, Người yêu cầu: “Gặp mỗi vấn đề, ta phải đặt câu hỏi: Vì sao có vấn đề này? Xử trí như thế này, kết quả sẽ ra sao? Phải suy tính kỹ lưỡng. Chớ hấp tấp, chớ làm bừa, chớ làm liều. Chớ gặp sao làm vậy⁽⁶⁾; phải “so đi sánh lại, phân tích rõ ràng là cách làm việc có khoa học. Mỗi công việc, chúng ta đều phải làm như thế. Làm như thế mới tránh khỏi cái độc đoán, mới tránh khỏi sai lầm⁽⁷⁾”.

Nhờ luôn sâu sát thực tiễn, tôn trọng hiện thực khách quan, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã cùng với Trung ương Đảng đưa ra nhiều quyết định đúng đắn trước những thời điểm có tính bước ngoặt của lịch sử, đồng thời có những chỉ đạo, uốn nắn kịp thời khi phát hiện ra những chủ trương, chính sách chưa phù hợp, tiến hành sửa đổi với thái độ khách quan, biện chứng. Trong kháng chiến cũng như trong xây dựng chủ nghĩa xã hội, trước mỗi chiến dịch, mỗi trận đánh, hay trước khi ban hành bất kỳ một chủ trương, chính sách nào, Người đều cùng với tập thể Trung ương Đảng bàn bạc, đánh giá tình hình chủ quan và khách quan, những thuận lợi và khó khăn, những phương án và dự đoán sự thay đổi của tình thế để kịp thời đưa ra những chủ trương, biện pháp khả thi nhất. Nhờ đó, cách mạng Việt Nam đã giành được những thắng lợi to lớn.

Thứ ba, lãnh đạo gắn với kiểm tra, tổng kết và rút kinh nghiệm kịp thời.

Đây là những công việc hết sức quan trọng và cần thiết để cấp dưới hoàn thành nhiệm vụ được giao, thể hiện việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ, đồng thời là biểu hiện phương pháp, phong cách công tác của người cán bộ lãnh đạo, quản lý.

Quán triệt nguyên tắc của V.I.Lênin: lãnh đạo mà không kiểm tra thì coi như không có lãnh đạo; như vậy, thì chỉ thị, nghị quyết trở thành mớ giấy lộn, Chủ tịch Hồ Chí Minh cho rằng, mỗi khi làm xong một công việc, dù thành công hay thất bại đều phải rút kinh nghiệm đến cội rễ, phân tích rõ ràng rồi kết luận để làm “khuôn phép” cho những công việc khác và đó là “chìa khóa” phát triển công việc. Người yêu cầu: đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý phải biết sử dụng bộ máy, những người cộng sự, những cơ quan giúp việc một cách khoa học, hiệu quả và thường xuyên kiểm tra việc thực hiện của cấp dưới và quần chúng. Muốn vậy, phải luôn tự kiểm điểm, tự phê bình những lời mình đã nói, những việc mình đã làm để phát triển điều hay, sửa chữa khuyết điểm, đồng thời phải hoan nghênh người khác phê bình mình, phải chống bệnh hữu danh vô thực, bệnh hình thức.

Chủ tịch Hồ Chí Minh rất coi trọng vấn đề tổng kết thực tiễn để rút kinh nghiệm từng việc, từ đó Người bổ sung kịp thời những chủ trương chưa đúng, chưa đủ và quan trọng hơn là rút ra những kết luận để bổ sung cho lý luận. Trong quá trình lãnh đạo, Người thường tổ chức kiểm tra, kiểm soát thường xuyên từ trên xuống và từ dưới lên để đánh giá hoạt động của cán bộ, đảng viên và những chủ trương, chính sách đề ra có đúng không. Về phía tổ chức Đảng, Người chỉ rõ cần phải kiểm tra đường lối, kiểm tra việc thực hiện đường lối. Kiểm tra là để Đảng biết rõ hiệu quả của công tác lãnh đạo, biết rõ ai tốt, ai chưa tốt, cơ quan nào tốt, cơ quan nào nhiều khuyết điểm. Kiểm tra tốt thì “bao nhiêu khuyết điểm sẽ lòi ra hết”.

Xuất phát từ vị trí, vai trò quan trọng của công tác kiểm tra, tổng kết, Chủ tịch Hồ Chí Minh yêu cầu phải tiến hành công tác này kịp thời và thường xuyên; kiểm tra phải toàn diện cả công việc và người thực hiện công việc, phải cụ thể, chính xác, dân chủ và khách quan. Người nhấn mạnh: “Một dân tộc, một đảng và mỗi con người, ngày hôm qua là vĩ đại, có sức hấp dẫn lớn, không nhất định hôm nay và ngày mai vẫn được mọi người yêu mến và ca ngợi, nếu lòng dạ không trong sáng nữa, nếu sa vào chủ nghĩa cá nhân”⁽⁸⁾.

Phong cách lãnh đạo của Chủ tịch Hồ Chí Minh phản ánh những giá trị ổn định, bền vững, phong phú, có sức lan tỏa mạnh mẽ và ngày càng trở nên quan trọng không chỉ đối với Đảng ta - một đảng cầm quyền, mà còn giữ vị trí nổi bật trong đời sống tinh thần của con người Việt Nam. Việc nghiên cứu, học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh nói chung, phong cách lãnh đạo của Người nói riêng là trách nhiệm, bổn phận và danh dự của mỗi cán bộ, đảng viên tâm huyết với Đảng, với dân. Đó cũng là giải pháp hữu hiệu nhất để xây dựng người cán bộ lãnh đạo “vừa hồng, vừa chuyên”, góp phần củng cố niềm tin của nhân dân đối với Đảng, với chế độ xã hội chủ nghĩa, làm cho Đảng ta thật sự trong sạch, vững mạnh, đáp ứng yêu cầu của nhiệm vụ cách mạng, xứng đáng là lực lượng lãnh đạo toàn xã hội, là một trong những nhiệm vụ trọng yếu nhất của toàn Đảng, toàn dân ta. Đây còn là điều kiện thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” cũng như những nội dung quan trọng của các nghị quyết của Đảng, nhất là Nghị quyết Hội nghị Trung ương lần thứ 4, khóa XII về “Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ”.

Vì vậy, trong thời gian tới cần tăng cường giáo dục, nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên về nội dung, đặc trưng và giá trị

của phong cách lãnh đạo Hồ Chí Minh, qua đó làm cho mọi cán bộ, đảng viên thấy rõ ý nghĩa, tầm quan trọng và nội dung, yêu cầu của học tập và làm theo phong cách lãnh đạo của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Cấp ủy đảng các cấp phải căn cứ vào đặc điểm nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị để cụ thể hóa và xác định những chuẩn mực cơ bản về phong cách lãnh đạo của từng loại cán bộ, phù hợp với cấp bậc, chức vụ của họ. Ngày nay, đối tượng chịu sự lãnh đạo, quản lý đang có sự phát triển mới, trình độ dân trí ngày một cao, xu thế công khai dân chủ ngày càng được mở rộng, các thành tựu về khoa học công nghệ, đặc biệt là cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư đang có tác động mạnh mẽ đến tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội. Điều đó đòi hỏi mỗi cán bộ lãnh đạo, quản lý phải tích cực, không ngừng tu dưỡng, rèn luyện đạo đức cách mạng, nâng cao trình độ học vấn, trình độ chuyên môn nghiệp vụ, khả năng nắm bắt nhanh nhạy với cái mới, từ đó có thể xử lý thông tin một cách chính xác, kịp thời trên cơ sở quán triệt nghiêm túc nguyên tắc thống nhất giữa tính đảng và tính khoa học, luôn dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, luôn tự phê bình để không ngừng tiến bộ.

Việc nghiên cứu, học tập và làm theo phong cách lãnh đạo của Chủ tịch Hồ Chí Minh để vận dụng vào đổi mới phong cách làm việc, đổi mới phương thức lãnh đạo là việc làm có ý nghĩa lý luận và thực tiễn sâu sắc trong giai đoạn hiện nay./.

Ghi chú:

(1) Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, tập 4, Nxb CTQG-ST, H.2011, tr.64-65.

(2) Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, tập 9, Nxb CTQG-ST, H.2011, tr.518.

(3), (4), (5), (6), (7) Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, tập 5, Nxb CTQG-ST, H.2011, tr.285, tr.636, tr.370, tr.279, tr.337.

(8) Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, tập 15, Nxb CTQG-ST, H.2011, tr.672.